

## PHỤ LỤC

**triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung bài viết**  
**“Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng**  
**một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”**  
**và nội dung tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt**  
**Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam””**  
**của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng**  
(Kèm theo Kế hoạch số 173/KH/HU, ngày 24/4/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

**I. Nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng,**  
**quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn**  
**hiến và anh hùng” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng**

### **1. Nội dung cốt lõi bài viết của Tổng Bí thư**

1.1. Đảng lãnh đạo, đề ra đường lối giải phóng dân tộc, khơi dậy, nâng lên sức mạnh của cả dân tộc, giành thắng lợi trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945), thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945)

- Quá trình vận động thành lập Đảng từ những năm 20 của thế kỷ XX cho đến sự kiện ngày 03/02/1930. Dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản họp ở bán đảo Cửu Long, Hồng Kông (*Trung Quốc*), quyết định thống nhất các tổ chức cộng sản ở nước ta thành một Đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Quá trình phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng gắn bó máu thịt với nhân dân, được nhân dân đồng tình, ủng hộ và tin tưởng. Chỉ trong vòng 15 năm, Đảng ta đã tiến hành 03 phong trào cách mạng lớn: Phong trào cách mạng 1930 - 1931, tiêu biểu là cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh; Phong trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939); Cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939 - 1945), đỉnh cao là Cách mạng Tháng Tám (1945), Đảng lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (ngày 02/9/1945).

- Đảng lãnh đạo nhân dân xây dựng chính quyền non trẻ, vượt qua tình thế khó khăn “ngàn cân treo sợi tóc”; tích cực chuẩn bị mọi mặt, tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược với đường lối kháng chiến “toàn dân”, “toàn diện”, “trường kỳ”, “dựa vào sức mình là chính”; lần lượt đánh bại mọi âm mưu, kế hoạch của kẻ thù, đặc biệt là thắng lợi trong Chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954, đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc thực dân Pháp ký Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam.

1.2. Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước tiếp tục sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam; lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ: Chiến tranh một phía (1954 - 1960); chiến tranh đặc biệt (1961 - 1965); chiến tranh cục bộ (1965 - 1968); Việt Nam hóa chiến tranh (1969 - 1975) và chiến

tranh leo thang phá hoại miền Bắc. Hiệp định Pari được ký kết (tháng 01/1973), buộc đế quốc Mỹ và quân chư hầu phải rút quân về nước, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy, giải phóng miền Nam mùa xuân năm 1975, đỉnh cao là thắng lợi vang dội của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (30/4/1975), giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

1.3. Đảng ta lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước và tiến hành công cuộc đổi mới đất nước

- Tiến hành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 - 1976), khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước; thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (1976 - 1980), (1981 - 1985), từng bước khôi phục kinh tế - xã hội.

- Tiến hành công cuộc đổi mới (từ 1986 đến nay). Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng với tinh thần “*nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*” đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, trước hết là đổi mới về tư duy nhận thức, hội nhập quốc tế, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

+ Đảng đã từng bước hoàn thiện, cụ thể hóa đường lối đổi mới mà nội dung cơ bản, cốt lõi được thể hiện trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (*Cương lĩnh năm 1991 và Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011*) và các văn kiện quan trọng của Đảng qua các kỳ Đại hội.

+ Thành tựu về lý luận, hình thành nhận thức tổng quát: Xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới. Trong đó, đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta là phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

+ Thành tựu về thực tiễn, công cuộc đổi mới, trong đó có việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, đem lại những thay đổi lớn, tốt đẹp cho đất nước trong gần 40 năm qua, góp phần làm cho “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”.

+ Ý nghĩa lịch sử to lớn của sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo tổ chức thực hiện. Khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại, đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, lý luận dẫn dắt dân tộc ta vững vàng tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới.

#### 1.4. Giá trị truyền thống cách mạng cần phát huy

- Trung thành vô hạn với lợi ích của dân tộc và giai cấp, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Giữ vững độc lập, tự chủ về đường lối, nắm vững, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tham khảo kinh nghiệm của quốc tế để đề ra đường lối đúng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cách mạng. Gắn bó máu thịt giữa Đảng và nhân dân, luôn lấy việc phục vụ nhân dân làm lẽ sống và mục tiêu phấn đấu.

- Đoàn kết thống nhất, có tổ chức và kỷ luật chặt chẽ, nghiêm minh trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình, phê bình và tình thương yêu đồng chí.

- Đoàn kết quốc tế thủy chung, trong sáng dựa trên những nguyên tắc và mục tiêu cao cả.

### **2. Nghiên cứu thông điệp bài viết của Tổng Bí thư về đường lối cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng**

2.1. Đường lối cách mạng Việt Nam qua từng thời kỳ, giai đoạn lịch sử, gắn với các nhiệm kỳ đại hội của Đảng.

2.2. Lý luận đường lối xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đặc biệt là lý luận và thực tiễn qua gần 40 năm thực hiện đổi mới toàn diện đất nước.

2.3. Lý luận phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

### **3. Triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

3.1. Nhận thức rõ bối cảnh tình hình thế giới, trong nước, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi còn nhiều khó khăn, thách thức lớn, đòi hỏi chúng ta tuyệt đối không được chủ quan, tự mãn với những kết quả đã đạt được, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, nỗ lực phấn đấu, tranh thủ mọi thời cơ, thuận lợi, triển khai thực hiện thắng lợi các chương trình, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra cho nhiệm kỳ khóa XIII và đến năm 2030.

3.2. Quán triệt, vận dụng sáng tạo những bài học kinh nghiệm Đại hội XIII của Đảng đã được đúc kết, đặc biệt một số bài học kinh nghiệm về việc đổi mới phương thức lãnh đạo và phong cách, lề lối làm việc được rút ra tại Hội nghị Trung ương giữa nhiệm kỳ khóa XIII.

3.3. Tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; góp phần cùng cả nước phấn đấu đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng: nước ta sẽ là nước phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

## **II. Nội dung tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng**

### **1. Những nội dung cốt lõi của tác phẩm**

*1.1. Phần thứ nhất: Vai trò quan trọng và đóng góp to lớn của công tác đối ngoại trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*

- Khẳng định bước phát triển về tư duy lý luận của Đảng về đối ngoại trong công cuộc đổi mới đất nước dựa trên sự kế thừa, phát huy truyền thống dân tộc, tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh và phù hợp với quy luật phát triển, các xu thế lớn trong sự vận động của quan hệ quốc tế. Đặc biệt, tập trung làm sáng tỏ “*bản sắc đối ngoại “cây tre Việt Nam”*: gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển”, thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam.

- Khẳng định sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quan trọng nhất để phát huy hiệu quả và sức mạnh tổng hợp của đối ngoại. Trên cơ sở đánh giá những kết quả, thành tựu nổi bật trong từng thời kỳ, khẳng định công tác đối ngoại góp phần quan trọng vào thành tựu chung, có ý nghĩa lịch sử. Đồng thời, nhấn mạnh 05 bài học kinh nghiệm quý báu được đúc rút từ thực tiễn để tiếp tục phát huy, làm tốt hơn nữa trong thời gian đến.

- Làm rõ bối cảnh thời đại, những yêu cầu đặt ra và 06 nhiệm vụ chủ yếu của công tác đối ngoại, ngoại giao trong giai đoạn mới. Khẳng định tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của Đảng là nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế.

*1.2. Phần thứ hai: Đối ngoại Việt Nam vì độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển*

- Khẳng định đối ngoại là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, quản lý tập trung của Nhà nước. Khẳng định sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các trụ cột: đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; sự triển khai đồng bộ, hiệu quả, không ngừng mở rộng, làm sâu sắc mối quan hệ với các nước. Trong đó, đặc biệt là các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng.

- Khẳng định vị thế của Việt Nam trong quan hệ hợp tác song phương và đa phương với các đối tác trong tất cả các lĩnh vực, sự đóng góp của Việt Nam trong xây dựng, định hình các thể chế đa phương và trật tự chính trị - kinh tế quốc tế, vì lợi ích quốc gia - dân tộc và lợi ích chung của cộng đồng quốc tế trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế.

### 1.3. Phần thứ ba: Dấu ấn đối ngoại, ngoại giao

- Đánh giá cao của bạn bè quốc tế đối với những thành tựu đối ngoại nổi bật, có ý nghĩa lịch sử mà Việt Nam đã đạt được trong gần 40 năm đổi mới. Khẳng định giá trị thời đại của trường phái đối ngoại mang bản sắc “*cây tre Việt Nam*” cũng như phong cách ngoại giao đặc sắc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đồng thời, thể hiện sự kính trọng, tình cảm trân quý và sự tri ân sâu sắc, dưới góc nhìn đa dạng, nhiều chiều của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với đồng chí Tổng Bí thư.

- Khẳng định mong muốn của các nước đối tác, bạn bè quốc tế về việc thúc đẩy hơn nữa quan hệ đối ngoại song phương với Việt Nam và sự ủng hộ chân thành đối với mục tiêu xây dựng đất nước Việt Nam đến năm 2025, 2030, tầm nhìn 2045.

### 2. Giá trị tác phẩm

- Tác phẩm là tài liệu nghiên cứu quý giá về đường lối đối ngoại, ngoại giao Việt Nam, đã hệ thống hóa, khái quát hóa các chủ trương, nguyên tắc, tư tưởng chỉ đạo, phương châm, phương thức triển khai đường lối đối ngoại của Đảng trong gần 40 năm đổi mới. Nội dung của tác phẩm là sự chất lọc, đúc kết từ nghiên cứu lý luận sâu sắc và hoạt động thực tiễn cách mạng phong phú của đồng chí Tổng Bí thư; góp phần phát triển tư duy lý luận của Đảng ta về đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Tác phẩm khẳng định thành tựu, ý nghĩa lịch sử và vai trò tiên phong của công tác đối ngoại trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước trong gần 40 năm đổi mới. Làm sáng tỏ sự hình thành, phát triển của trường phái đối ngoại, ngoại giao “*cây tre Việt Nam*”; chỉ rõ những mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng cho công tác đối ngoại trong tình hình mới. Tác phẩm là cuốn cẩm nang giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, các ngành, các cấp, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ làm công tác đối ngoại, nắm vững và triển khai có hiệu quả công tác đối ngoại trong thời gian đến.

- Tác phẩm góp phần hiệu quả vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, thông tin sai sự thật của các thế lực thù địch, cơ hội nhằm chống phá mối quan hệ đối ngoại, hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế.